# BÀI GIẢNG: CÁCH DÙNG SHOULD/OUGHT TO/HAD BETTER
## CHUYÊN ĐỀ: MODALS
## TIẾNG ANH 12 – NỀN TẢNG TIẾNG ANH
## GIÁO VIÊN: HOÀNG XUÂN – TUYENSINH247.COM

**OBJECTIVES**

- *Cách dùng should/ought to/had better*

## I – Cách dùng should/ought to/had better

| | Should | Ought to/had better |
|---|---|---|
| Công thức | (+) Chủ ngữ + should+ V-nguyên thể<br><br>(-) Chủ ngữ + should not (shouldn't) + V-nguyên thể<br><br>(?) Should + Chủ ngữ + V-nguyên thể? | (+) Chủ ngữ + ought to+ V-nguyên thể<br><br>(-) Chủ ngữ + ought not to (oughtn't to} + V-nguyên thể<br><br>(+) Chủ ngữ + had better ('d better) + V-nguyên thể<br><br>(-) Chủ ngữ + had better not + V-nguyên thể |
| Cách dùng | - Dùng "I/We should..." để nói bản thân nên làm gì.<br><br>**Ví dụ:**<br><br>+ I should go home. It's midnight.<br><br>+ We should invite them for a meal. + You must finish this work tomorrow.<br><br>- Dùng "I/We shouldn't..." để nói bản thân không nên làm gì.<br><br>**Ví dụ:** | "ought to + V": nên làm gì<br><br>"had better + V" tốt hơn hết là nên<br><br>làm gì<br><br>=> đều được dùng để đưa ra lời<br><br>khuyên nên làm gì.<br><br>- Should/ought to: Có thể dùng để đưa ra lời khuyên/ ý kiến trong hầu hết mọi trường hợp. |

| | | |
|---|---|---|
| | + I shouldn't spend so much money.<br><br>- Dùng "You should/shouldn't..." để khuyên ai nên/không nên làm gì<br><br>**Ví dụ:**<br><br>+ You should look for a better job.<br><br>+ You shouldn't drive so fast.<br><br>- Dùng "Should I.../ Do you think I should..." để hỏi xin lời khuyên.<br><br>**Ví dụ:**<br><br>+ I need a new passport. Where should I go?<br><br>+ He hasn't replied to my email. Do you think I should phone him?<br><br>- Dùng "I think you should.../ I don't think you should..." để đưa ra quan điểm về 1 vấn đề nào đó.<br><br>**Ví dụ:**<br><br>I don't think you should believe everything he says.<br><br>(Không dùng: I think you shouldn't) | **Vi dụ:**<br><br>+ When people are in trouble, they should go to the police.<br><br>(they had better-go to the police.)<br><br>- Had better: Thường dùng khi đưa ra lời khuyên về 1 sự việc cụ thể, mang tính cá nhân.<br><br>Ví dụ:<br><br>+ There'll be a lot of traffic tomorrow. We had better leave early. |

**WRAP UP**